

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thanh H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Th;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Q, xã Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

* *Người bị kiện*: Chị Lê Thanh H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Q, xã Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thanh H cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung, thỏa thuận khi ly hôn để anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 26/8/2006 và để chị Lê Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Việt H, sinh ngày 28/11/2015 kể từ

tháng 07/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được; Anh Th, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi các con chung.

Anh Th, chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh Th, chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H, anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Hà Nam;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- UBND xã Ch;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thuận

